[Bài đọc] Các loại Selector

Các selector trong jQuery là một trong những phần quan trọng nhất của thư viện jQuery.

Các Selector

Các selector trong jQuery cho phép bạn chọn và thao tác với các phần tử HTML. Selector được sử dụng để "tìm" (hoặc chọn) phần tử HTML dựa trên id, class, thể loại, các thuộc tính, các giá trị của thuộc tính của chúng và nhiều hơn nữa. Selector dựa trên các [CSS Selector](http://www.w3schools.com/cssref/css_selectors.asp) hiện tại, và thêm vào đó, nó có một số selector tùy chỉnh riêng.

Tất cả các selector trong jQuery bắt đầu với ký hiệu đô la ($) và dấu ngoặc đơn: $().

Selector phần tử

Selector phần tử trong jQuery chọn các phần tử dựa vào tên của chúng. Bạn có thể chọn tất cả các phần tử <p> trong một trang như sau:

$("p")

Ví dụ

Khi người dùng nhấp vào một nút, tất cả các phần tử <p> sẽ bị ẩn:

$(document).ready(function(){  
     $("button").click(function(){  
         $("p").hide();  
     });  
});

Selector #id

Selector #id sử dụng thuộc tính id của thẻ HTML để tìm phần tử cụ thể. id là duy nhất trong một trang, vì vậy bạn sử dụng selector #id khi muốn tìm một yếu tố duy nhất.

Để tìm một phần tử với id cụ thể, viết một ký tự # trước id của phần tử HTML:

$("#test")

Ví dụ

Khi người dùng nhấp vào một nút, phần tử với id = "test" sẽ bị ẩn:

$(document).ready(function(){

    $("button").click(function(){  
         $("#test").hide();  
     });  
});

Selector .class

Selector class dùng để tìm các phần tử với class cụ thể. Để tìm các phần tử với một class cụ thể, viết một dấu chấm (.) trước tên của các class:

$(".test")

Ví dụ

Khi người dùng nhấp vào một nút, các phần tử với class="test" sẽ bị ẩn:

$(document).ready(function(){  
     $("button").click(function(){  
         $(".test").hide();  
     });  
});

Các ví dụ khác về selector của jQuery

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cú pháp | Mô tả | Ví dụ |
| $("\*") | Chọn tất cả phần tử | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_all2) |
| $(this) | Chọn phần tử HTML hiện hành | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_this) |
| $("p.intro") | Chọn tất cả các phần tử <p> với class= "intro" | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_pclass) |
| $("p:first") | Chọn phần tử <p> đầu tiên | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_pfirst) |
| $("ul li:first") | Chọn phần tử <li> đầu tiên của phần tử <ul> đầu tiên | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_ullifirst) |
| $("ul li:first-child") | Chọn các phần tử <li> đầu tiên mọi phần tử <ul> | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_ullifirstchild) |
| $("[href]") | Chọn tất cả các phần tử với có thuộc tính href | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_hrefattr) |
| $("a[target='\_blank']") | Chọn tất cả các phần tử <a> có thuộc tính target="\_blank" | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_hrefattrblank) |
| $("a[target!='\_blank']") | Chọn tất cả các phần tử <a> có thuộc tính target không bằng "\_blank" | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_hrefattrnotblank) |
| $(":button") | Chọn tất cả các phần tử <button> và các phần tử <input> có type="button" | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_button2) |
| $("tr:even") | Chọn tất cả các phần tử <tr> ở vị trí chẵn (vị trí tính từ 0) | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_even) |
| $("tr:odd") | Chọn tất cả các phần tử <tr> ở vị trí lẻ | [Try it](http://www.w3schools.com/jquery/tryit.asp?filename=tryjquery_sel_odd) |

Để tham khảo đầy đủ về tất cả các selector trong jQuery, xin mời xem tại trang [jQuery Selectors Reference](http://www.w3schools.com/jquery/jquery_ref_selectors.asp).

Last modified: Friday, 13 August 2021, 8:58 PM